

Số: /SGDDĐT-GDMNPT

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2026

V/v tuyển sinh vào các trường
THCS&THPT, THPT, phổ thông
DTNT THPT, THPT chuyên Lê Quý
Đôn và Trung tâm GDNN-GDTX
năm học 2026-2027

Kính gửi:

- Các trường: THCS&THPT; THPT;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX.

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS, tuyển sinh THPT; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các văn bản liên quan về tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)¹;

Căn cứ các văn bản của UBND tỉnh: số 2840/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh năm 2026; số 1864/UBND-KGVX ngày 16/3/2025 về việc tuyển sinh vào các trường THCS, THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT, THPT chuyên Lê Quý Đôn, trung tâm GDNN-GDTX và trường phổ thông nội trú năm học 2026-2027;

Sở GDĐT triển khai công tác tuyển sinh vào các trường THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT, THPT chuyên Lê Quý Đôn và Trung tâm GDNN-GDTX (sau đây gọi chung là các đơn vị) năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng số lượng và tỉ lệ trẻ em trong các độ tuổi đến trường theo mục tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS.
- Tạo điều kiện cho người đã hoàn thành chương trình tiểu học, chương trình xoá mù chữ, người trong độ tuổi từ 15-18 đã hoàn thành chương trình THCS nhưng không đủ điều kiện vào học các trường THPT có nhu cầu tiếp tục

¹ Các văn bản: số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 về lựa chọn, công bố môn thi thứ 3 và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT; số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 Quy chế tổ chức và hoạt động trường phổ thông DTNT; số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 Điều lệ trường tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT; số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 Quy định về đánh giá học sinh tiểu học; số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS và tuyển sinh THPT năm học 2026-2027; số 2857/BGDĐT-GDTX ngày 31/7/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy Chương trình GDTX cấp THPT kết hợp với dạy nghề tại các cơ sở giáo dục thường xuyên.

được tham gia học tập chương trình GDTX cấp THPT nhằm góp phần thực hiện được các mục tiêu phổ cập giáo dục THCS, nâng cao trình độ cho đội ngũ công nhân, nông dân và thanh niên trong độ tuổi, các nhóm đối tượng chính sách và các nhóm yếu thế khác; tạo cơ hội học tập cho mọi người, góp phần đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan và đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định.

B. ĐỘ TUỔI TUYỂN SINH

Thực hiện theo Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Điều 12, Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

C. TUYỂN SINH LỚP 6 CÁC TRƯỜNG THCS&THPT

I. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

II. Tổ chức tuyển sinh

1. Các trường THCS, THCS&THPT Sín Chải, THCS&THPT Quài Tở và THCS&THPT Quyết Tiến: Thực hiện theo hướng dẫn của UBND các xã, phường về công tác tuyển sinh cấp THCS.

2. Trường THCS&THPT Lương Thế Vinh

a) Tuyển học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh, có kết quả xét hoàn thành chương trình lớp 5 đảm bảo các điều kiện sau vào thời điểm cuối năm học:

- Đánh giá định kì cuối năm học các môn học theo quy định: đạt điểm 5 (năm) trở lên;

- Mức độ hình thành và phát triển năng lực: Đạt;

- Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất: Đạt.

b) Hồ sơ dự tuyển: Học sinh đăng ký dự thi bằng hình thức trực tiếp tại đơn vị hoặc qua dịch vụ bưu chính (có danh mục hồ sơ kèm theo).

c) Thời gian tuyển sinh:

- Thu hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 01/6 đến ngày 20/6/2026.

- Xét tuyển: Ngày 22/6/2026.

- Duyệt tuyển sinh tại Sở GDĐT, thông báo trúng tuyển: Trước ngày 25/6/2026

d) Cách tính điểm dựa trên kết quả cuối năm học lớp 5, cụ thể như sau:

- Đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục + Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học + Bài kiểm tra định kì cuối năm học lớp 5 đối với 2 môn Tiếng Việt, Toán (đều đạt từ 5 điểm trở lên).

- Điểm quy đổi đối với Đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học, hoạt động giáo dục và đối với Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học quy định như sau:

TT	Nội dung	Đánh giá	Điểm
1	Đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục	Hoàn thành tốt hoặc Hoàn thành	10
2	Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học	Tốt	10
3	Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học	Đạt	8

Điểm xét trúng tuyển là tổng số điểm theo kết quả cuối năm học lớp 5 theo quy định trên. Xét từ cao xuống thấp tuyển đủ chỉ tiêu; trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: Học sinh có tổng điểm của Tiếng Việt, Toán cao hơn; học sinh được cấp trên khen thưởng; học sinh được hiệu trưởng tặng giấy khen vào cuối năm học lớp 5, cuối kỳ, khen thưởng đột xuất.

D. TUYỂN SINH LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

I. Địa bàn tuyển sinh

1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh: Tuyển sinh học sinh đã hoàn thành chương trình THCS trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Các trường THPT khác: Tuyển học sinh đã hoàn thành chương trình THCS THCS theo địa bàn các xã, phường và định hướng phân vùng tuyển sinh của Sở GDĐT (**Phụ lục 1**).

2. Trường phổ thông DTNT THPT tỉnh: Tuyển học sinh đã hoàn thành chương trình THCS trên địa bàn toàn tỉnh. Các trường phổ thông DTNT THPT còn lại: Tuyển sinh trên địa bàn xã, phường và định hướng phân vùng tuyển sinh của Sở GDĐT (**Phụ lục 1**).

II. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển 33/33 trường THPT.

III. Đối tượng tuyển sinh

1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Thực hiện theo Điều 17, Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023.

2. Các trường phổ thông DTNT THPT: Thực hiện theo Điều 9, Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023. Đối tượng dự tuyển, gồm:

- Là học sinh người dân tộc thiểu số đã hoàn thành chương trình THCS trên địa bàn tỉnh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã, phường khu vực I, II vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ em mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

- Điều kiện về học lực, rèn luyện: Năm học lớp 9 được xếp loại kết quả học tập từ mức Đạt trở lên và kết quả rèn luyện từ mức Đạt trở lên.

Các đơn vị căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Các trường THPT khác: Thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024.

Tuyển học sinh đã hoàn thành chương trình THCS theo địa bàn phân vùng; năm học lớp 9: xếp loại kết quả học tập từ mức Đạt trở lên; xếp loại kết quả rèn luyện từ mức Đạt trở lên.

IV. Tỷ lệ tuyển sinh theo vùng và đối tượng đối với các trường PTDTNT

1. Trường PTDTNT THPT tỉnh

- Tuyển toàn bộ học sinh thuộc đối tượng quy định tuyển thẳng.

- Tuyển không quá: 25% chỉ tiêu là học sinh dân tộc thiểu số theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp trên địa bàn toàn tỉnh; 10% chỉ tiêu là học sinh dân tộc Kinh theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp trên địa bàn toàn tỉnh (thuộc khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn khu vực I,II); 65% chỉ tiêu là học sinh dân tộc thiểu số phân bổ theo địa bàn phân vùng các khu vực có điều kiện giáo dục và kinh tế xã hội tương đồng (50% khu vực III, theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp; 15% khu vực I và khu vực II, nếu không tuyển đủ chỉ tiêu chuyển sang đối tượng còn lại) theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp; nếu không đủ chỉ tiêu, chuyển sang khu vực III.

2. Trường PTDTNT THPT khác

- Tuyển toàn bộ học sinh thuộc đối tượng quy định tuyển thẳng.

- Tuyển không quá 10% học sinh dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu giao trên địa bàn các xã, phường theo phân vùng tuyển sinh (tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn).

- Khu vực I, II: Tuyển tối đa 15% số học sinh ở khu vực này theo chỉ tiêu giao (học sinh thuộc thôn đặc biệt khó khăn, không đủ chỉ tiêu chuyển sang đối tượng còn lại). Trường phổ thông DTNT THPT Mường Thanh, tuyển sinh không quá 50% khu vực I và khu vực II, nếu không đủ chỉ tiêu chuyển sang khu vực III theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp. Trường phổ thông DTNT THPT Tuần Giáo, tuyển sinh không quá 25% khu vực I và khu vực II, nếu không đủ chỉ tiêu chuyển sang khu vực III theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

- Khu vực III: Tuyển số % còn lại.

V. Chế độ tuyển thẳng và chế độ ưu tiên

1. Tuyển thẳng vào lớp 10

1.1. Tuyển thẳng vào các trường phổ thông DTNT THPT các đối tượng sau:

a) Học sinh là người dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ. Trường hợp học sinh có nguyện vọng vào trường phổ thông DTNT THPT tỉnh thì năm học lớp 9 phải được xếp loại kết quả học tập từ mức Đạt trở lên và kết quả rèn luyện từ mức Đạt trở lên.

b) Học sinh thuộc đối tượng quy định tại Mục III đạt giải cấp quốc gia hoặc quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

1.2. Tuyển thẳng vào các trường THPT trên địa bàn tỉnh (trừ trường THPT chuyên Lê Quý Đôn) các đối tượng sau:

a) Học sinh là người dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

b) Học sinh khuyết tật được đánh giá theo Kế hoạch giáo dục cá nhân.

c) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

d) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định cử tham gia.

2. Chế độ ưu tiên

2.1. Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám tới năm 1945; đối tượng là dân tộc Khơ Mú, Sinh Mun, Phù Lá.

2.2. Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

2.3. Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tổng số điểm cộng thêm cho các đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên không quá 2,0 điểm.

3. Chế độ khuyến khích

3.1. Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 14, Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024.

3.2. Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó: giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

VI. Môn thi, thời gian làm bài; nội dung, hình thức thi; hệ số điểm bài thi; ngày thi, lịch thi; đăng ký dự thi và hồ sơ dự thi

1. Môn thi, thời gian làm bài

a) Trường THPT công lập không chuyên

- Số môn thi: 03 môn, gồm: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

- Thời gian làm bài: Ngữ văn: 120 phút; Toán: 90 phút; tiếng Anh: 60 phút.

b) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

- Số môn thi: 04 môn, gồm: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh (các môn thi chung) theo quy định đối với trường THPT công lập không chuyên tại mục a nêu trên và 01 môn chuyên như sau:

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, tiếng Trung Quốc (nguyện vọng 1): Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi môn chuyên đó.

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên: Vật lí, Hóa học, Sinh học: Môn thi chuyên là môn Khoa học tự nhiên. Mỗi môn chuyên có một đề thi riêng, nội dung đảm bảo tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên: Lịch sử, Địa lí: Môn thi chuyên là môn Lịch sử và Địa lí. Mỗi môn chuyên có một đề thi riêng, nội dung đảm bảo tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

- Thời gian làm bài thi môn chuyên: 120 phút/môn.

2. Nội dung, hình thức thi

a) Nội dung thi: Theo Công văn số 3119/SGDĐT-GDTrH ngày 14/10/2025 của Sở GDĐT về việc thông báo nội dung, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào 10 năm học 2026-2027. Nội dung đề thi đảm bảo theo yêu cầu cần đạt thuộc chương trình toàn cấp THCS, chủ yếu chương trình lớp 9.

b) Hình thức thi: Theo Công văn số 3119/SGDĐT-GDTrH ngày 14/10/2025 của Sở GDĐT. Cụ thể:

- Các môn thi chung:

+ Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Toán và tiếng Anh: Thi theo hình thức trắc nghiệm.

- Các môn thi chuyên:

+ Các môn: Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí: Thi theo hình thức tự luận.

+ Môn tiếng Anh thi kiến thức ngôn ngữ và 3 kỹ năng Nghe hiểu, Đọc hiểu, Viết (theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận).

+ Môn tiếng Trung Quốc thi 05 phần: Nghe hiểu, Ngữ âm, Từ vựng - ngữ pháp, Đọc hiểu, Viết (theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận).

+ Môn Tin học: Học sinh làm bài trên máy tính (viết chương trình).

- Đề thi đảm bảo chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

- Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

3. Hệ số điểm bài thi

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Các trường thi tuyển còn lại: Điểm các bài thi tính hệ số 1.

4. Ngày thi, lịch thi

a) Ngày thi: Ngày 25, 26/5/2026

b) Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian giao đề	Tính giờ làm bài
25/5/2026	Sáng	Toán	90 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
		Tiếng Anh	60 phút	9 giờ 40 phút	9 giờ 45 phút
	Chiều	Ngữ văn	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ
26/5/2026 (thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
		Toán			
		Tiếng Anh			
		Môn chuyên đối với các lớp chuyên: Vật lí, Hoá học			
	Chiều	Tiếng Trung Quốc	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ
		Tin học			
	Môn chuyên đối với các lớp chuyên: Sinh học, Lịch sử, Địa lí				

5. Đăng ký dự thi và hồ sơ dự thi

Học sinh đăng ký dự thi bằng hình thức trực tiếp tại đơn vị hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trong trường hợp đăng ký trực tiếp, hồ sơ đăng ký thực hiện theo danh mục (gửi kèm theo).

Ghi chú: Trường hợp học sinh chưa hoàn thiện học bạ và các giấy tờ trên, có thể dùng Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh đang theo học (*theo Mẫu M20*). Khi nhập học (nếu trúng tuyển), học sinh hoàn thiện đủ hồ sơ theo hướng dẫn và nộp về trường trúng tuyển, đồng thời hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung đã kê khai trên Phiếu đăng ký dự thi.

VII. Đăng ký dự thi, nguyện vọng vào lớp 10

1. Đăng ký dự thi

- Các thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn nộp Phiếu đăng ký dự thi tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

- Các thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào các trường phổ thông DTNT THPT và THPT khác nộp Phiếu đăng ký dự thi tại một trong số 31 trường THPT (theo danh sách các Điểm đăng ký dự thi kèm theo, trừ trường phổ thông DTNT THPT tỉnh), bảo đảm thuận tiện nhất cho thí sinh tham gia dự thi.

2. Nguyện vọng

2.1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

- Nguyện vọng: Học sinh được đăng ký 05 nguyện vọng: Nguyện vọng 01 vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn; nguyện vọng 02 vào trường phổ thông DTNT THPT tỉnh; nguyện vọng 03 vào trường phổ thông DTNT THPT khác theo phân vùng tuyển sinh; nguyện vọng 04 và nguyện vọng 05 vào 02 trường THPT có tổ chức thi tuyển khác theo phân vùng tuyển sinh.

- Nguyện vọng lớp chuyên: Học sinh được đăng ký dự thi tối đa vào 02 lớp chuyên thuộc 2 buổi thi.

+ Buổi 1 các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh.

+ Buổi 2 các môn: Sinh học, Lịch sử, Địa lí, tiếng Trung Quốc, Tin học.

- Ngoài ra, học sinh đã đăng ký dự thi vào lớp chuyên tiếng Anh (nguyện vọng 01) được đăng ký tham gia xét tuyển vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc; học sinh đã đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán (nguyện vọng 01) được đăng ký tham gia xét tuyển vào lớp chuyên Tin học.

2.2. Các trường PTDTNT THPT: Học sinh được đăng ký tối đa 04 nguyện vọng: Nguyện vọng 01 vào trường phổ thông DTNT THPT tỉnh; nguyện vọng 02 vào trường phổ thông DTNT THPT khác theo phân vùng tuyển sinh; nguyện vọng 03 và nguyện vọng 04 vào hai (02) trong số các trường THPT tổ chức thi tuyển còn lại có khoảng cách gần nhất đến địa bàn cư trú theo phân vùng tuyển sinh.

2.3. Các trường khác: Học sinh được đăng ký 03 nguyện vọng: Nguyện vọng 01 vào trường dự tuyển; 02 nguyện vọng vào hai (02) trường có khoảng cách gần nhất đến địa bàn cư trú theo phân vùng tuyển sinh.

3. Quy định về tỷ lệ % nguyện vọng

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Tuyển 100% nguyện vọng vào các lớp chuyên.

- Trường PTDTNT THPT tỉnh: Tuyển 100% nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2. (nguyện vọng 1 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường; nguyện vọng 2 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn nhưng không trúng tuyển và có nguyện vọng dự tuyển vào trường).

- Các trường PTDTNT THPT còn lại: Tuyển 100% nguyện vọng 1, nguyện vọng 2. (Nguyện vọng 1 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường; nguyện vọng 2 là những học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, DTNT THPT tỉnh nhưng không trúng tuyển và có nguyện vọng dự tuyển vào trường).

- Các trường THPT khác: Tuyển 70% nguyện vọng 1, 30% các nguyện vọng còn lại.

+ Trường THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh: Nguyện vọng 1 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường; nguyện vọng 2 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, các trường PTDTNT THPT, THPT Điện Biên Phủ/Lương Thế Vinh nhưng không trúng tuyển và có nguyện vọng dự tuyển vào trường.

+ Các trường THPT còn lại: Nguyện vọng 1 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường; nguyện vọng 2,3 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, các trường PTDTNT THPT, THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh và những học sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường có khoảng cách gần nhất đến địa bàn cư trú theo phân vùng tuyển sinh nhưng không trúng tuyển và có nguyện vọng dự tuyển vào trường.

Học sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 ở trường đăng ký thi tuyển thì sẽ không được rút hồ sơ để xét trúng tuyển nguyện vọng 2 ở các trường thi tuyển khác. Các trường THPT (trừ THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh và các trường PTDTNT THPT) có thể tăng tỉ lệ nguyện vọng 2,3,4 khi xét tuyển nếu nguyện vọng 1,2,3 không đảm bảo tỉ lệ % để đảm bảo quy mô tuyển sinh của nhà trường.

VIII. Tổ chức thi tuyển

Các nhiệm vụ và thời gian hoàn thành công tác thi tuyển sinh vào 10 THPT (Phụ lục 2).

IX. Xét trúng tuyển

1. Quy định về điểm xét trúng tuyển

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng điểm của các môn thi: (Ngữ văn + Toán + môn tiếng Anh) hệ số 1 + môn thi chuyên (hệ số 2). Các môn thi đều đạt điểm từ 2,0 trở lên.

- Các trường THPT khác và các trường phổ thông DTNT THPT: Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi: (Ngữ văn + Toán + tiếng Anh) hệ số 1 + điểm ưu tiên + điểm khuyến khích. Không có môn thi nào bị điểm 0 (không).

Các trường phổ thông DTNT THPT: Điểm chuẩn của học sinh thuộc khu vực I,II không thấp hơn điểm xét tuyển của học sinh thuộc khu vực III; trường

hợp không tuyển đủ số lượng học sinh khu vực I, II theo chỉ tiêu thì chuyển chỉ tiêu sang khu vực III.

2. Quy định về trúng tuyển

a) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có điểm thi môn chuyên cao hơn; thí sinh có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn.

Thứ tự xét tuyển vào các lớp chuyên, như sau:

- Các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh: Căn cứ điểm thi của từng môn, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Học sinh đã trúng tuyển vào các lớp chuyên này thì không được tham gia xét tuyển vào lớp chuyên còn lại.

- Lớp chuyên tiếng Trung Quốc: Là những học sinh đã thi môn tiếng Trung Quốc (tuyển tối đa 60% chỉ tiêu được giao; nếu không đủ chỉ tiêu, chuyển chỉ tiêu cho các đối tượng tiếp theo đã tham gia đăng ký dự thi) và những học sinh đã đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc và đã dự thi vào lớp chuyên tiếng Anh (nguyện vọng 1) nhưng không trúng tuyển (nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện). Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển tiếp 40% số chỉ tiêu còn lại. Học sinh đã trúng tuyển vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc không được tham gia xét tuyển vào các lớp chuyên còn lại.

- Lớp chuyên Tin học: Là những học sinh đã thi môn Tin học (tuyển tối đa 60% chỉ tiêu được giao; nếu không đủ chỉ tiêu, chuyển chỉ tiêu cho các đối tượng tiếp theo đã tham gia đăng ký dự thi) và những học sinh đã đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tin học và đã dự thi vào lớp chuyên Toán (nguyện vọng 1) nhưng không trúng tuyển (nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện). Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển tiếp 40% số chỉ tiêu còn lại. Học sinh đã trúng tuyển vào lớp chuyên Tin học không được tham gia xét tuyển vào các lớp chuyên còn lại.

- Các lớp chuyên: Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tin học, tiếng Trung Quốc: Là những học sinh đã dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tin học, tiếng Trung Quốc và những học sinh đã dự thi vào các lớp chuyên Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh đồng thời dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tin học, tiếng Trung Quốc: Căn cứ điểm thi của từng môn, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên.

b) Các trường PTDTNT THPT: Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

- Điểm chuẩn: Điểm xét tuyển của học sinh thuộc khu vực I, II không thấp hơn điểm xét tuyển của học sinh thuộc khu vực III. Trường hợp chỉ tiêu khu vực I, II không tuyển đủ do không có học sinh đăng ký dự thi hoặc không bảo đảm nguyên tắc về điểm chuẩn thì chuyển chỉ tiêu sang khu vực III.

- Chỉ tiêu theo xã, phường: Khi xét tuyển, nếu xã, phường không đủ đối tượng đáp ứng yêu cầu thì chuyển chỉ tiêu sang xã, phường khác. Chỉ tiêu theo xã, phường không tính học sinh diện tuyển thẳng. Trường hợp khu vực I, II đã tuyển đủ chỉ tiêu theo quy định nhưng khi xét tuyển sang khu vực III vẫn chưa đủ chỉ tiêu thì học sinh khu vực I, II không tiếp tục tham gia xét tuyển.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có xếp loại kết quả học tập năm lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 cao hơn.

Việc phân bổ chỉ tiêu cho các xã, phường đối với trường PTDTNT THPT tỉnh và các trường PTDTNT THPT khác thực hiện theo **Phụ lục 1**.

c) Các trường THPT còn lại: Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có xếp loại kết quả học tập năm lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 cao hơn.

3. Quy trình xét trúng tuyển: Hội đồng tuyển sinh các trường nhận kết quả thi tại Sở GDĐT; lập danh sách học sinh trúng tuyển theo Quy chế thi tuyển sinh (cộng điểm ưu tiên nếu có) và trình Sở GDĐT phê duyệt. Thành phần duyệt tuyển sinh: Hiệu trưởng và cán bộ tuyển sinh của các đơn vị.

4. Thời gian duyệt kết quả trúng tuyển của các đơn vị

a) Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 16/6/2026.

- Trường PTDTNT THPT tỉnh liên hệ với trường THPT chuyên Lê Quý Đôn để nhận danh sách và bảng điểm của những học sinh không trúng tuyển nhưng có nguyện vọng 2 vào trường; sắp thứ tự từ cao xuống thấp cùng với học sinh đăng ký nguyện vọng 1 tại trường; tổ chức xét trúng tuyển, lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt tuyển trước ngày 17/6/2026.

- Các trường PTDTNT THPT còn lại liên hệ với trường PTDTNT THPT tỉnh để nhận danh sách và bảng điểm của những học sinh không trúng tuyển nhưng có nguyện vọng 2 vào trường; sắp thứ tự từ cao xuống thấp cùng với học sinh đăng ký nguyện vọng 1 tại trường; tổ chức xét trúng tuyển, lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 20/6/2026 và trả hồ sơ cho thí sinh không trúng tuyển.

Trước khi xét trúng tuyển, các trường PTDTNT THPT lọc dữ liệu, loại những học sinh đã trúng tuyển trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc và trường Hữu nghị 80.

- Các trường THPT còn lại: Duyệt, thông báo kết quả kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1 trước ngày 18/6/2026.

b) Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển nguyện vọng 2

- Căn cứ kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường, các trường liên hệ với trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh, các trường PTDTNT THPT và các trường THPT khác có khoảng cách gần nhất đến trường mình để lấy dữ liệu kết quả thi của những học sinh không trúng tuyển vào các trường trên nhưng có nguyện vọng dự tuyển vào trường mình; sắp thứ tự từ cao xuống thấp; tổ chức xét tuyển nguyện vọng 2, lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 25/6/2026 và trả hồ sơ cho thí sinh không trúng tuyển.

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, PTDTNT THPT tỉnh, THPT Điện Biên Phủ, THCS&THPT Lương Thế Vinh, PTDTNT THPT và các trường THPT còn lại có học sinh đăng ký nguyện vọng 2 vào các trường khác, sau khi xét tuyển danh sách trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường mình, có trách nhiệm cung cấp dữ liệu (gồm danh sách trúng tuyển và danh sách không trúng tuyển của đơn vị mình) và chuyển cho các trường khác để các trường xét tuyển nguyện vọng 2 theo kế hoạch. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu đối với dữ liệu gốc của Sở GDĐT khi chuyển cho các đơn vị khác.

c) Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển các nguyện vọng tiếp theo (quy trình tương tự mục b nêu trên).

X. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2026-2027

Thực hiện theo Quyết định số 175/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của sở GDĐT về việc phân bổ chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên, năm học 2026-2027. Trong quá trình tổ chức tuyển sinh, tùy tình hình thực tế Sở GDĐT sẽ điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh và địa bàn tuyển sinh cho phù hợp.

XI. Tuyển sinh bổ sung

1. Đối tượng

Những học sinh đã tham gia thi tuyển nhưng chưa trúng tuyển và đã đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào trường, đảm bảo Quy định tại Điều 8 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024.

2. Hình thức

Các trường xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GDĐT xem xét phê duyệt. Thời gian duyệt: Trường PTDTNT THPT tỉnh trước ngày 09/9/2026; trường DTNT THPT còn lại, trường THPT chuyên Lê Quý Đôn trước ngày 12/9/2026.

2.1. Trường PTDTNT THPT tỉnh chỉ tuyển bổ sung những học sinh đã đăng ký nguyện vọng vào trường nhưng chưa trúng tuyển lần 1 và không trúng tuyển vào trường PTDTNT THPT còn lại. Căn cứ vào điểm thi của thí sinh, các đơn vị tổ chức xét trúng tuyển bổ sung đảm bảo theo quy định tại hướng dẫn xét trúng tuyển.

2.2. Các trường thi tuyển còn lại

Thực hiện theo Quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024.

Sau khi kết thúc tuyển sinh các nguyện vọng, các đơn vị căn cứ số học sinh trúng tuyển/số chỉ tiêu được giao để xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GDĐT xem xét phê duyệt.

Các trường thông báo công khai kế hoạch, điều kiện tuyển sinh bổ sung đến học sinh và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hội đồng tuyển sinh của trường thu nhận đăng kí xét tuyển của học sinh, kiểm tra tính hợp lệ, chính xác; tổ chức xét tuyển bổ sung trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển (sơ bộ); thông báo kết quả đến học sinh để ổn định biên chế đầu năm học.

Thời gian xét bổ sung (sơ bộ): trước ngày 20/8/2026

E. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX

I. Tuyển sinh THCS Chương trình GDTX

Căn cứ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhu cầu của người học, Giám đốc trung tâm quyết định việc tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh học viên học chương trình GDTX cấp THCS cho phù hợp; đồng thời báo cáo Sở GDĐT trước khi triển khai thực hiện (nếu có).

1. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

2. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh vào học chương trình giáo dục thường xuyên để hoàn thành chương trình THCS là người đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học hoặc chương trình xóa mù chữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Chương trình, thời gian học: Thực hiện theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 21/12/2021 của Bộ GDĐT. Thời gian học: Tối thiểu 35 tuần/năm học.

4. Hồ sơ dự tuyển: (Có danh mục hồ sơ kèm theo).

II. Tuyển sinh THPT Chương trình GDTX

1. Quy mô và chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026-2027: Theo Quyết định số 175/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

3. Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Điều 12, Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023, cụ thể như sau:

- Tuyển sinh lớp 10: Là người đã hoàn thành chương trình THCS theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tuyển sinh lớp 11,12: Đối với việc tuyển sinh vào các lớp không phải lớp đầu cấp, nếu người học có học bạ thể hiện kết quả học tập đạt yêu cầu và được lên lớp ở các lớp dưới liền kề thì sắp xếp cho học lớp tiếp theo.

- Đối với người học đã có Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông nếu có nguyện vọng vào học tại trung tâm (không thực hiện kiểm tra, đánh giá lại) để tăng cường kiến thức tham gia kỳ thi lấy bằng tốt nghiệp THPT thì Giám đốc trung tâm căn cứ khả năng đáp ứng, sắp xếp lớp học, quyết định để học viên được học tập, ôn tập lại kiến thức.

4. Chương trình, thời gian học: Thực hiện theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT. Thời gian học: Tối thiểu 35 tuần/năm học.

5. Hồ sơ dự tuyển: (Có danh mục hồ sơ kèm theo).

6. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Trung tâm: Hoàn thành trước ngày 15/8/2026.

7. Duyệt tuyển sinh và thông báo kết quả trúng tuyển

7.1. Thành phần tham gia, thời gian, địa điểm duyệt tuyển sinh

- Thành phần tham gia: Đại diện cán bộ quản lý của trung tâm; lãnh đạo, chuyên viên phòng Quản lý đào tạo thuộc Sở GDĐT.

- Thời gian: Từ ngày 20/8/2026 đến 25/8/2026 (Có lịch chi tiết gửi kèm theo).

- Địa điểm: Phòng Quản lý đào tạo thuộc Sở GDĐT.

7.2. Hồ sơ duyệt tuyển sinh, gồm:

- Báo cáo thực hiện công tác tuyển sinh và kết quả tuyển sinh học viên học chương trình GDTX cấp THCS, cấp THPT; danh sách học viên đề nghị công nhận trúng tuyển năm học 2026-2027; Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh; Biên bản xét tuyển của Hội đồng tuyển sinh (bản điện tử gửi theo địa chỉ email phonggdtx.sodienbien.@moet.edu.vn trước khi duyệt tuyển sinh theo lịch tại Sở GDĐT 01 ngày).

- Hồ sơ các đối tượng dự tuyển học chương trình GDTX cấp THCS theo quy định tại mục I; lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT theo quy định tại mục II (không mang học bạ THCS); tuyển sinh bổ sung lớp 11, 12 thực hiện theo quy định hiện hành (lập danh sách tuyển sinh riêng).

8. Tuyển sinh bổ sung (nếu có)

Sau khi hoàn thành duyệt tuyển sinh tại Sở GDĐT, căn cứ nhu cầu người học (nếu có), cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chỉ tiêu được giao, các đơn vị có thể tiếp tục tuyển bổ sung; tổ chức xét tuyển sinh đảm bảo đúng quy định tại mục IV nêu trên.

Thời gian: Tổ chức xét tuyển sinh bổ sung (nếu có), hoàn thành trước ngày 10/9/2026; duyệt kết quả tuyển bổ sung tại Sở GDĐT ngày 10/9/2026.

F. KINH PHÍ

Kinh phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh; quy chế chi tiêu nội bộ Sở GDĐT.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Phòng Giáo dục Mầm non - Phổ thông: Chủ trì tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị tổ chức tuyển sinh; tham mưu xét và phê duyệt kết

quả tuyển sinh của các trường THPT; báo cáo UBND tỉnh về công tác tổ chức và kết quả tuyển sinh cấp THPT.

2. Phòng Quản lý chất lượng: Tham mưu tổ chức thi tuyển sinh; chuẩn bị phần mềm QLT cho các đơn vị; thực hiện ứng dụng phần mềm trong tổ chức thi và xét tuyển sinh cấp THPT; tham mưu lãnh đạo Sở GDĐT thành lập Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi theo kế hoạch, đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra thi và các hội đồng ra đề, sao in, coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy định.

3. Phòng Quản lý đào tạo: Phối hợp với phòng Giáo dục Mầm non - Phổ thông tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị tổ chức tuyển sinh; tham mưu xét và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trung tâm; thành lập tổ kiểm tra công tác tuyển sinh tại các trung tâm.

4. Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở tăng cường công tác truyền thông về: tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ ra đề thi, tổ chức thi, chấm thi.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Lập dự toán và thanh toán kinh phí về công tác đề thi, tổ chức thi, chấm thi tuyển sinh, chấm phúc khảo tuyển sinh.

II. Các trường THCS&THPT, THPT, PTDTNT THPT, Trung tâm GDNN-GDTX

1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh; căn cứ kết khảo sát nhu cầu học sinh THCS trên địa bàn tuyển sinh về nguyện vọng vào học lớp 10; chỉ tiêu tuyển sinh, điều kiện thực tế của nhà trường (số lượng và loại hình giáo viên, CSVC và điều kiện đáp ứng khác) để xây dựng hợp lý các tổ hợp môn học (tương ứng với số lớp, học sinh), tiêu chí sắp xếp học sinh vào các lớp tổ hợp. Công khai trong hướng dẫn tuyển sinh các điều kiện đáp ứng của nhà trường (điều kiện CSVC, GV; chỉ tiêu tuyển sinh; các tổ hợp môn học lựa chọn và tổ hợp chuyên đề học tập, ...). Thông báo kế hoạch, điều kiện tuyển sinh (trường thi tuyển và xét tuyển) đến học sinh và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời cử giáo viên đến các xã, thôn để thông báo kế hoạch tuyển sinh; tuyên truyền và cùng phụ huynh vận động học sinh đến trường đăng ký tuyển sinh. Phối hợp các trường THCS, các địa phương trong địa bàn tuyển sinh triển khai về kế hoạch tuyển sinh để học sinh, phụ huynh kịp chuẩn bị hồ sơ.

2. Thành lập Hội đồng tuyển sinh của đơn vị, số lượng các thành viên không quá 10 người. Hội đồng tuyển sinh: tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký của học sinh, kiểm tra điều kiện dự thi, tính hợp lệ, chính xác của hồ sơ; tiến hành nhập liệu; tổ chức xét và lập danh sách đề xuất trúng tuyển tham mưu Hiệu trưởng trình Sở GDĐT phê duyệt theo quy định. Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm về điều kiện dự thi của thí sinh, đảm bảo đúng Quy chế tuyển sinh và quy định của Bộ, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT.

3. Chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm và các điều kiện khác phục vụ kỳ thi theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT và hướng dẫn của Sở

GDĐT. Văn phòng phẩm và giấy thi, bao bì thống nhất sử dụng mẫu giấy thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, mua tại các đơn vị cung ứng thiết bị trường học trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Phối hợp với các trường THCS trên địa bàn để các trường trả hồ sơ cho học sinh hoàn thành chương trình THCS kịp thời (**trước ngày 19/5/2026**) giúp học sinh tham gia tuyển sinh vào lớp 10 đúng kế hoạch.

5. Tổ chức xét tuyển các nguyện vọng cho học sinh theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non - Phổ thông trình lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển; thông báo kết quả tuyển sinh đến học sinh; thông báo học sinh nhập học.

6. Phối hợp, hỗ trợ các trung tâm GDNN-GDTX tuyên truyền, phổ biến kế hoạch tuyển sinh, chế độ chính sách đối với người học chương trình GDTX cấp THPT tới học sinh không trúng tuyển vào đơn vị biết, hướng dẫn học sinh đăng ký dự tuyển vào các trung tâm đảm bảo thời gian quy định. Cung cấp danh sách thí sinh không trúng tuyển vào đơn vị cho các trung tâm nắm để tiếp tục tuyên truyền vận động học sinh đăng ký dự tuyển đảm bảo chỉ tiêu được giao. Tạo điều kiện bố trí giáo viên thỉnh giảng tại các trung tâm GDNN-GDTX theo hướng dẫn tại Công văn số 3013/SGDĐT-GDTX&CN ngày 12/11/2019 về việc phối hợp giữa trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện với các trường THCS, trường THPT trong giảng dạy chương trình GDTX cấp THCS, cấp THPT và ôn tập, ôn thi tốt nghiệp THPT.

7. Trung tâm GDNN-GDTX

Căn cứ nhu cầu học tập của người dân, chỉ tiêu được giao, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng đáp ứng của Trung tâm (các điều kiện thực tế đội ngũ giáo viên, bao gồm cả giáo viên biên chế và giáo viên hợp đồng thỉnh giảng, cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho dạy và học...), các Trung tâm xây dựng kế hoạch tuyển sinh và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027. Kế hoạch tuyển sinh của đơn vị, gửi Sở GDĐT (qua phòng Quản lý đào tạo), trước ngày 30/4/2026. Thông báo rộng rãi và công khai Kế hoạch tuyển sinh của đơn vị đến học sinh và nhân dân trên địa bàn. Niêm yết công khai thông tin tuyển sinh tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn, bản, các trường tiểu học, THCS, THPT và cơ quan, đơn vị liên quan. Thông tin tuyển sinh cần đổi mới, công khai các điều kiện giáo dục, chất lượng giáo dục (cơ sở vật chất, đội ngũ, quyền lợi, chính sách, chương trình học, mục tiêu đầu ra, hình thức học, điều kiện học tập,... nhấn mạnh chế độ đối với học viên theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ).

Tập trung tuyên truyền, vận động người từ 15-18 tuổi đã hoàn thành chương trình THCS vào học lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT. Phối hợp với trường Cao đẳng Điện Biên để tổ chức giảng dạy Chương trình GDTX cấp THPT kết hợp với dạy nghề trình độ trung cấp cho học viên theo chỉ đạo của Bộ GDĐT và Công văn số 1633/SGDĐT-GDTX-CN ngày 13/8/2020 của Sở GDĐT.

Thành lập các tổ tư vấn tuyển sinh, phân công giáo viên phụ trách tuyển sinh tại từng xã, thôn, bản; phối hợp với trưởng thôn, bản và cán bộ trung tâm học tập cộng đồng trực tiếp xuống gia đình vận động đi học. Phối hợp chặt chẽ

với chính quyền xã, các cơ quan chức năng của địa phương để thực hiện tốt công tác tuyển sinh, huy động tối đa đối tượng trong độ tuổi vào học Chương trình GDTX cấp THCS, THPT, học nghề bảo đảm chỉ tiêu kế hoạch giao. Phát huy vai trò của học viên thuộc đơn vị cư trú tại các địa bàn trong việc tuyên truyền, vận động tuyển sinh.

Phối hợp với các trường THCS để nắm thực trạng học sinh hoàn thành chương trình THCS trên địa bàn. Cử cán bộ quản lý, giáo viên chủ động liên hệ và trực tiếp đến các trường THPT trên địa bàn để tiếp nhận thông tin về số học sinh đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 không trúng tuyển, nhận hồ sơ và danh sách học sinh không trúng tuyển để tuyên truyền, vận động vào học chương trình GDTX cấp THPT, học nghề.

Thành lập Hội đồng tuyển sinh của đơn vị: tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của người học; kiểm tra điều kiện dự tuyển, tính hợp lệ, chính xác của hồ sơ; tổ chức xét tuyển và lập danh sách đề nghị xét trúng tuyển tham mưu Giám đốc trung tâm trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh theo quy định. Giám đốc các trung tâm chịu trách nhiệm về điều kiện dự tuyển của học sinh, đảm bảo đúng quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Thông báo kết quả tuyển sinh tới người học biết; hướng dẫn học sinh trúng tuyển chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng bước vào năm học mới đảm bảo thời gian theo quy định. Căn cứ kết khảo sát nhu cầu học sinh THCS trên địa bàn tuyển sinh về nguyện vọng vào học chương trình GDTX cấp THCS và THPT; chỉ tiêu tuyển sinh, điều kiện thực tế của đơn vị (số lượng và loại hình giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện đáp ứng khác) để xây dựng hợp lý các tổ hợp môn học (tương ứng với số lớp, học viên), tiêu chí sắp xếp học viên vào các lớp theo tổ hợp.

Chủ động phối hợp với các trường THPT, trường PT DTNT THPT trên địa bàn để hợp đồng, thỉnh giảng giáo viên giảng dạy Chương trình GDTX cấp THPT các môn còn thiếu, đáp ứng quy mô số lớp, số học viên năm học 2026-2027.

Các Trung tâm GDNH-GDTX chưa đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ để thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT tại Trung tâm, tham mưu với Sở GDĐT cho phép đặt lớp học tại trường THPT; tổ chức quản lý lớp học và kinh phí tổ chức lớp học và chi trả lương cho giáo viên hợp đồng thỉnh giảng tại các trường phổ thông.

III. Đề nghị UBND các xã, phường

1. Chỉ đạo các trường THCS trên địa bàn tăng cường truyền thông về tuyển sinh THPT năm học 2026-2027; trả học bạ, phiếu kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực đối với học sinh, cung cấp mẫu đăng ký dự thi Mẫu M20 cho học sinh. Hiệu trưởng các trường THCS chịu trách nhiệm trước UBND cấp xã, Sở GDĐT nếu để xảy ra việc chậm trả hồ sơ cho học sinh hoàn thành chương trình THCS. Trường hợp chưa hoàn thiện kịp hồ sơ cho học sinh, Hiệu trưởng căn cứ dữ liệu của học sinh lưu tại trường để lập phiếu đăng ký dự thi cho thí sinh.

Tổ chức cho học sinh làm quen với Phiếu trả lời trắc nghiệm (Phiếu TLTN), hướng dẫn học sinh cách làm bài trên Phiếu TLTN theo quy định làm bài thi trắc nghiệm của kỳ thi tốt nghiệp THPT. (**Phụ lục số 4**)

Phối hợp với các trường THPT, các trung tâm GDNN-GDTX thông báo, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới học sinh, phụ huynh học sinh Kế hoạch tuyển sinh của các đơn vị, tạo điều kiện để các đơn vị thực hiện tốt công tác tuyển sinh năm học 2026-2027.

IV. Đề nghị trường Cao đẳng Điện Biên

Phối hợp với các trung tâm GDNN-GDTX đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh đã hoàn thành chương trình THCS học nghề tại đơn vị tham gia học chương trình GDTX cấp THPT theo đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; quan tâm tổ chức đào tạo nghề trình độ trung cấp kết hợp với dạy chương trình GDTX cấp THPT tại các xã, phường.

Nhận được Công văn, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND xã, phường (ph/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Trường Cao đẳng Điện Biên;
- Các trường TH&THCS, THCS;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDMNPT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Tuyết Ban